TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHƯỚC LONG** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - H phúc**

Bản án số: 39/2023/DSST
Ngày 30/6/2023
V/v tranh chấp hụi.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHƯỚC LONG, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Quách Thanh Tồn

-Các Hội thẩm nhân dân:

1/. Bà Dương Thị Tú Phương;
2/. Ông Nguyễn Ngọc Quyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Văn Trường – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên toà: Bà Lý Thị Nhiên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phước Long, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 30/2023/TLST-DS ngày 17 tháng 02 năm 2023 về tranh chấp "Hụi" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 148/2023/QĐST- DS ngày 31 tháng 5 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 113 ngày 15/6/2023, giữa các đương sự:

1/. Nguyên đơn: Bà N T H, sinh năm 1990;
Địa chỉ: ấp Phước Ninh, xã Phước Long, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.
2/. Bị đơn: Bà T T T, sinh năm 1961;
Ông Nguyễn Văn M.
Địa chỉ: ấp Phước Ninh, xã Phước Long, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.
3/. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Lê Minh Q, sinh năm 1987.
Địa chỉ: ấp Phước Ninh, xã Phước Long, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.
(Bà H, ông Q có mặt, bà T và ông M vắng mặt lần 2)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn bà N T H, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Lê Minh Q trình bày: Bà H có tham gia 10 chưng hụi do bà T làm chủ hụi, còn cụ thể ngày

tháng năm bà H tham gia hụi thì bà không nhớ nhưng sau khi bà tuyên bố bễ hụi thì bà có tính lại số tiền hụi chết là tổng số tiền 273.000.000 đồng nên bà H yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Phước Long buộc bà T T T, ông Nguyễn Văn M trả tiền hụi số tiền 273.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi. Quá trình giải quyết vụ án chị H, anh Q có đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện về việc đòi bà T, ông M trả tiền hụi số tiền 131.350.000 đồng, chỉ tiếp tục yêu cầu bà T, ông M trả số tiền 141.650.000 đồng, không yêu cầu tính tiền lãi.

Bị đơn bà T T T có lời khai trình bày: Bà H có tham gia 10 chưng hụi do bà T làm chủ hụi, còn cụ thể ngày tháng năm bà H tham gia hụi thì bà không nhớ nhưng sau khi bà tuyên bố bễ hụi thì bà có tính lại số tiền thực tế bà H đóng hụi cho bà sau khi cấn trừ tiền hụi chết bà H thiêu bà thì hiện tại bà còn nợ bà H số tiền 141.650.000 đồng, số tiền nợ hụi này là nợ của bà và chồng bà ông Nguyễn Văn M. Nay bà đồng ý trả cho bà H số tiền 141.650.000 đồng.

Bị đơn ông Nguyễn Văn M vắng mặt, mặc dù được tòa án triệu tập hợp lệ đến Tòa án nhiều lần nên không có lời khai.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Về thủ tục tố tụng, quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, đương sự đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; riêng bị đơn chưa chấp hành đúng quy định của pháp luật. Về nội dung vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của của bà H đòi bà T, ông M trả tiền hụi số tiền 131.350.000 đồng; chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà H đòi bà T, ông M trả tiền hụi số tiền 141.650.000 đồng. Buộc bà T, ông M có nghĩa vụ trả tiền hụi cho bà H, ông Q số tiền hụi 141.650.000 đồng. Về án phí: Bà T, ông M phải chịu án phí có giá ngạch trên số tiền trả cho bà H, ông Q.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của các đương sự và ý kiến phát biểu đề xuất của Kiểm sát viên, sau khi thảo luận, nghị án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà H khởi kiện bà T, ông M về tranh chấp nợ hụi tại Tòa án nhân dân huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu; Bà T, ông M có địa chỉ cư trú tại ấp Phước Ninh, xã Phước Long, huyện Phước Long nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phước Long được quy định tại các Điều 26; Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bà T, ông M vắng mặt tại phiên tòa nên việc xét xử vắng mặt bà T, ông M là phù hợp với quy định tại Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của bà H đòi bà T, ông M trả tiền hụi còn thiếu tổng số tiền 273.000.000 đồng, không yêu cầu tính tiền lãi:

[3.1] Theo đơn khởi kiện ngày 07/9/2023 bà H yêu cầu bà T, ông M trả số tiền nợ hụi 273.000.000 đồng, không yêu cầu tính tiền lãi. Ngày 26/6/2023 bà N T H có đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện đòi bà T, ông M trả số tiền hụi 131.350.000 đồng. Xét thấy, việc bà H rút một phần yêu cầu khởi kiện là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, đạo đức xã hội; Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 217 và Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự tuyên bố đình chỉ việc giải quyết vụ án đối với yêu cầu khởi kiện của bà H đòi bà T, ông M trả tiền hụi số tiền 131.350.000 đồng.

[3.2] Xét yêu cầu khởi kiện của bà H đòi bà T, ông M trả số tiền 141.650.000 đồng, không yêu cầu tính tiền lãi: cả bà H, bà T đều thừa nhận hiện tại bà T, ông M còn thiếu tiền hụi của bà H số tiền 141.650.000 đồng và đây là nợ chung của bà T, ông M. Xét thấy, sự thừa nhận của các đương sự là tài liệu, chứng cứ không cần phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự, vì lẽ đó Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà H đòi bà T, ông M trả tiền hụi số tiền 141.650.000 đồng.

[6] Xét thấy quan điểm của Kiểm sát viên là có cơ sở chấp nhận.

[7] Về án phí xét xử dân sự có giá ngạch: buộc bà T, ông M phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, 91, 92, điểm c khoản 1 Điều 217, Điều 227 và Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 280 và 471 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19 thàng 02 năm 2019 quy định về Họ, Hụi, Biêu, Phường.

Tuyên xử:

1/. Đình chỉ việc giải quyết vụ án đối với yêu cầu của bà H đòi bà T, ông M trả tiền hụi số tiền 131.350.000 đ (Một trăm ba mươi mốt triệu ba trăm năm chục nghìn đồng).

2/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà N T H đòi bà T T T, ông Nguyễn Văn M trả tiền hụi bằng số tiền 141.650.000 đ (Một trăm bốn mươi mốt triệu, sáu trăm năm chục nghìn đồng).

3/. Buộc bà T T T, ông Nguyễn Văn M có nghĩa vụ trả cho bà N T H, ông Lê Minh Q số tiền hụi bằng số tiền 141.650.000 đ (Một trăm bốn mươi mốt triệu, sáu trăm năm chục nghìn đồng).

Trong trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả; lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo sự thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, nếu không thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

4/. Về án phí: Buộc bà T T T, ông Nguyễn Văn M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch số tiền 7.082.500 đ (Bảy triệu không trăm tám mươi hai nghìn năm trăm đồng). Bà N T H đã tạm ứng số tiền 6.825.000 đ (Sáu triệu tám trăm hai mươi lăm nghìn đồng) tại biên lai số 0005696 ngày 17/02/2023, được hoàn lại tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phước Long.

"Bản án này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án theo Điều 6, quyền và nghĩa vụ theo các Điều 7, 7a và 7b; tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo Điều 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự".

Án xử sơ thẩm dân sự công khai, đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người vắng mặt, thời hạn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết hợp lệ bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Phước Long;
- Đương sự;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Quách Thanh Tồn